

Số: /QĐ-UBND

TP. Kon Tum, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15);

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của UBND tỉnh Kon Tum, về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 của thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Quyết định số 1740/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2009 của UBND tỉnh Kon Tum, về việc Quy hoạch chi tiết xây dựng khu vực phía Bắc phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố tại Tờ trình số 1585/TTr-TN&MT ngày 01 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ông Nguyễn Công Trí, căn cước công dân số: 051085003920, địa chỉ: phường Duy Tân, thành phố Kon Tum và bà Nguyễn Thị Hải Yên, căn cước công dân số: 062189003878, địa chỉ: phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum được chuyển mục đích sử dụng 300m² đất trồng cây lâu năm tại phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum sang đất ở đô thị và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ số 10, tỷ lệ 1/1000 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố lập ngày 09 tháng 9 năm 2024.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất: Là giá đất trong Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đến Chi cục thuế thành phố để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định. Phối hợp Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa.

2. Chi cục thuế thành phố xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai và thông báo cho người sử dụng đất nộp theo quy định của pháp luật.

3. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của thành phố Kon Tum trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

4. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai;

5. Ông (bà) có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính và sử dụng đúng ranh giới, mốc giới, đúng mục đích được cho phép chuyển mục đích sử dụng theo quy định pháp luật.

6. Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông thành phố chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố, Chi cục trưởng Chi cục thuế thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Đ/c Dương Anh Hùng – PCT UBND TP;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT TP (đăng tin);
- Lưu: VT, ĐĐ₁.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Anh Hùng